

Số: /KH-TMNXT

Xuân Trường, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GD mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

Trường Mầm non Xuân Tiến xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô nhóm, lớp

Nhà trường có 2 khu, với 21 nhóm lớp, trong đó có 17 lớp mẫu giáo và 04 nhóm trẻ 24 - 36 tháng, 02 cơ sở mầm non tư thục: 8 nhóm lớp (8 lớp MG, 2 nhóm trẻ). Tổng số cháu nhà trẻ đến trường là 128 cháu (trong đó số cháu học tại cơ sở MN tư thục là 27 cháu, đi học TT là 6 cháu), trẻ mẫu giáo đến trường là 556 cháu (trong đó số cháu học tại cơ sở MN tư thục là 104 cháu, đi học TT là 22 cháu).

a) Số lớp học: Công lập 21 lớp; Tư thục 8 lớp

* Công lập: 21 nhóm	* Tư thục: 8 nhóm
Nhà trẻ: 4 nhóm	Nhà trẻ: 2 nhóm
3 tuổi: 5 lớp	3 tuổi: 2 lớp
4 tuổi: 6 lớp	4 tuổi: 2 lớp
5 tuổi: 6 lớp	5 tuổi: 2 lớp

b) Số học sinh Công lập + Tư thực: 686 trẻ, trong đó số trẻ chia theo độ

tuổi:

* Công lập: 555 cháu	* Tư thực: 131 cháu
Nhà trẻ: 101 cháu	Nhà trẻ: 27 cháu
3 tuổi: 106 cháu	3 tuổi: 26 cháu
4 tuổi: 155 cháu	4 tuổi: 28 cháu
5 tuổi: 193 cháu	5 tuổi: 50 cháu

2. Đội ngũ giáo viên

* Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên của đơn vị: 54 .Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03
- Giáo viên: 40
- Nhân viên: 11 (KT 1; DD 8; BV 2)

Trình độ chuyên môn cán bộ giáo viên: Tổng số CBGV có trình độ Đại học: $30/43= 69,8\%$; Cao đẳng: $12/43=27,9\%$; Trung cấp $1/43 = 2,3\%$. Nhân viên KT có trình độ ĐH, 8 đ/c NV hợp đồng dinh dưỡng của trường có trình độ cao đẳng, trung cấp mầm non hoặc chuyên ngành khác và có sơ cấp nấu ăn.

Riêng giáo viên 5 tuổi: Tổng số giáo viên dạy lớp 5 tuổi: 12 giáo viên. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn $12/12= 100\%$. Tỷ lệ giáo viên trên lớp 5 tuổi: 2 giáo viên/lớp.

3. Các điều kiện để thực hiện chương trình

a) Khung thời gian năm học, thực hiện Chương trình

- Khung thời gian năm học: Thời gian thực hiện 35 tuần (từ 05/9/2025 đến ngày 22/5/2026), mỗi tuần làm việc 5 ngày. Thời điểm nghỉ hè, lễ, tết, nghỉ học kì theo qui định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh. Ngày bắt đầu thực hiện chương trình GDMN từ 08/9/2025.

b) Thực hiện Chương trình: Toàn trường 21/21 nhóm lớp, trong đó:

- + Nhà trẻ: 25-36 tháng: 4 nhóm
- + Mẫu giáo: Lớp 3-4 tuổi: 5 lớp ; Lớp 4-5 tuổi: 6 lớp ; Lớp 5-6 tuổi: 6 lớp

4. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

Trong những năm qua, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy – HĐND - UBND, sự ủng hộ các ban ngành đoàn thể xã Xuân Trường và các bậc phụ huynh học sinh trên địa bàn đã chăm lo xây dựng cho bậc học mầm non.

- Trường là đơn vị chuẩn quốc gia mức độ I, trường đạt xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

- Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh, nhiệt tình phối hợp chặt chẽ với các nhóm lớp huy động nguồn xã hội hóa giáo dục bổ sung thêm một số trang thiết bị đảm bảo công tác phục vụ chuyên môn.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn đạt 100%. Giáo viên tuổi đời còn trẻ, nhìn chung giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong việc thực hiện quy chế chuyên môn.

- Ban giám hiệu nhà trường có năng lực quản lý điều hành tốt các hoạt động chuyên môn. Tổ chuyên môn luôn chủ động trong mọi hoạt động phát huy tốt khả năng, sở trường của từng giáo viên.

- Các nhóm lớp được chia tách triệt để các độ tuổi.

b) Khó khăn, hạn chế

- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra nhóm chưa cao.

- Đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị theo TT 02 mặc dù đã được bổ sung tuy nhiên chưa đồng bộ, còn thiếu nhất là độ tuổi nhà trẻ nên cũng ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Trường có 2 khu nên việc đầu tư CSVC còn nhiều khó khăn; công tác chỉ đạo các hoạt động của nhà trường, công tác đổi mới tập huấn chuyên môn cho giáo viên chất lượng chưa cao.

- Một số giáo viên còn hạn chế trong việc đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, trong việc tiếp cận ứng dụng phương pháp tiên tiến như Montessori, STEAM; chưa tận dụng tối đa các cơ hội cho trẻ thực hành trải nghiệm thực tế các khu vực trong nhà trường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Công tác nuôi dưỡng

a) Nhiệm vụ

- 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường. Đảm bảo vệ sinh ATTP. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thức ăn.

- Bữa ăn hàng ngày đảm bảo năng lượng cal đạt: 600- 651 cal/ngày/cháu nhà trẻ; 615- 726 cal/ngày/cháu mẫu giáo.

- 100% giáo viên thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc bữa ăn cho trẻ; trẻ ăn đúng thực đơn theo ngày, ăn hết xuất. Đảm bảo chế độ ăn, khẩu phần ăn, giờ ăn cho trẻ.

- 100% giáo viên thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc bữa ăn cho trẻ.
- 100% trẻ ăn đúng thực đơn theo ngày, ăn hết xuất.
- 100% nhóm lớp có góc tuyên truyền về các nội dung NDCSGD ở trường.
- 100% nhân viên nuôi dưỡng được khám sức khỏe, có kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, có kỹ năng thực hiện quy trình bếp ăn một chiều, kỹ năng thực hành vệ sinh; chế biến món ăn phù hợp với trẻ.

b. Giải pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú tại trường cho trẻ, thỏa thuận, thống nhất với các phụ huynh duy trì mức ăn bán trú tại trường 20.000đ/ngày. Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 01 bữa phụ; mẫu giáo ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ và cho trẻ ăn thêm sữa vào bữa phụ, đảm bảo đầy đủ nhu cầu năng lượng 1 ngày của trẻ ở trường mầm non theo quy định của Bộ GD&ĐT. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

- Các lớp giáo viên chăm ăn, báo ăn hàng ngày trên hệ thống zalo của trường chính xác. Hàng tháng giáo viên chủ nhiệm đối chiếu số xuất ăn với nhà bếp, kế toán thanh toán với phụ huynh đảm bảo chính xác.

- Nhà trường giao đồng chí Nhung - PHT phối hợp với đ/c Tuyết phụ trách nuôi ăn xây dựng thực đơn theo tuần và chuyển lên nhóm zalo của trường, các nhóm, lớp chuyển thực đơn lên nhóm của lớp. Yêu cầu thực đơn với các loại thực phẩm không lặp lại, phù hợp với điều kiện của địa phương. Thực đơn bữa chính buổi trưa của trẻ em nhà trẻ và mẫu giáo có ít nhất trên 10 loại thực phẩm trong đó có 3-5 loại rau củ, đảm bảo định lượng khoảng 60-80g rau củ đã được sơ chế và 3-5 loại thực phẩm cung cấp chất đạm...đảm bảo cho trẻ ăn theo đúng thực đơn đã xây dựng. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN và đảm bảo tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng khẩu phần theo độ tuổi:

Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng khẩu phần	Trẻ nhà trẻ	Trẻ mẫu giáo
<i>Chất đạm (Protein)</i>	13% - 20%	13% - 20%
<i>Chất béo (Lipid)</i>	30% – 40%	25% - 35%
<i>Chất bột (Glucid)</i>	47% – 50%	52% - 60%

- Hàng ngày nhà trường mua nhận lương thực, thực phẩm của Công ty TNHH KDDV Tâm An, khi nhận GV, NV nhận đủ số lượng, kiểm tra chất lượng thực

phẩm đảm bảo tươi sống, nếu thực phẩm có vấn đề yêu cầu đổi ngay. Thực phẩm hàng ngày nhà bếp có trách nhiệm cập nhật ghi chép rõ ràng đảm bảo tài chính nhận tay ba (Thủ kho - Người đi chợ - người nhận chợ)

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm: đồ dùng dụng cụ nấu ăn đảm bảo luôn sạch sẽ, có tủ, chạn, lồng bàn, bát thìa của trẻ được sấy tiệt trùng bằng tủ sấy bát ngày 2 lần trước khi sử dụng,..Tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường MN.

- Nhà bếp thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn hàng ngày. Bếp khu Trung tâm giao cho đ/c Lưu Thị Phương Tuyết, khu B giao đ/c Diệu hàng ngày chịu trách nhiệm lưu mẫu: Thức ăn đặc khoảng 150gam, thức ăn lỏng khoảng 250ml. Thức ăn được lưu trong 24h. Mẫu lưu được bảo quản ở ngăn mát tủ lạnh (0°C-5°C). Thức ăn lưu có niêm phong và ghi đầy đủ ngày, giờ, có chữ ký người lưu. Khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra phải giữ nguyên niêm phong, bàn giao cho cơ quan chức năng có thẩm quyền và lập biên bản.

- Khẩu phần ăn của trẻ hàng ngày, hàng tuần được thể hiện trên bảng tài chính công khai, phần mềm dinh dưỡng. Quản lý chặt chẽ tài chính, chất lượng bữa ăn, đảm bảo công khai tài chính, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bớt xén khẩu phần ăn của trẻ.

- Các nhóm, lớp thực hiện tổ chức cho trẻ ăn đúng quy định.

*** Thời gian tổ chức bữa ăn.**

- Thời gian các bữa ăn không quá gần nhau, mỗi bữa nên cách nhau ít nhất 2-3h. Thời gian cho trẻ ăn không nên quá kéo dài. Thời gian bắt đầu ăn đến kết thúc bữa ăn không nên quá 30 phút. Thời gian tổ chức các bữa ăn tại trường như sau:

+ Nhà trẻ

- Bữa chính trưa: Từ 10h -> 11h.

- Bữa phụ chiều: Từ 14h -> 14h30'.

- Bữa chính chiều: Từ 15h15 ->16h

+ Mẫu giáo

- Bữa chính trưa: Từ 10h30' -> 11h30'.

- Bữa phụ chiều:

+ Ăn phụ: 14h15'--> 14h50'.

+ Uống sữa bột hoặc ăn sữa chua: 15h

*** Cách thức tổ chức ăn cho trẻ**

- Dụng cụ ăn uống: đủ bát thìa cho mỗi trẻ, nên chuẩn bị dư số bát, thìa so với số trẻ để thay thế trong trường hợp trẻ làm rơi. Đủ yếm ăn, khăn lau miệng cho mỗi trẻ, khăn ẩm để lau tay, đĩa đựng thức ăn rơi cho từng bàn ăn để trong khay.

- Lớp học có đủ bàn, ghế được vệ sinh sạch sẽ, ghế có tay vịn và điểm tựa vững chắc. Đối với trẻ nhỏ, cô sắp xếp bàn ghế cho trẻ. Đối với trẻ mẫu giáo, cô hướng dẫn trẻ tự xếp bàn ghế, mỗi bàn 4-6 trẻ ngồi, c

- Địa điểm ăn uống: Cô sắp xếp bàn ăn cho trẻ có lối đi xung quanh bàn dễ dàng, vị trí các bàn hợp lí để giáo viên dễ quan sát. Chuẩn bị bàn riêng để chia thức ăn.

- Cô giáo rửa tay bằng xà phòng trước khi cho trẻ ăn. Cô chia ăn đeo khẩu trang, cần có thêm mũ và tạp dề.

- Chia cơm: lần 1, cô chia đều món mặn ra các bát rồi xúc cơm vào từng bát, để dư 1 suất. Lần lấy cơm thứ 2, cô chan canh vào cơm cho trẻ.

* **Lưu ý:** Giáo viên phối kết hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì, thừa cân, trẻ biếng ăn.

* Các nhóm, lớp đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, nước dùng, nước uống luôn đảm bảo vệ sinh theo quy định của y tế và phù hợp với thời tiết.

- Trẻ nhà trẻ : Nhu cầu nước khoảng 0,8 - 1,6 lít / trẻ / ngày (kể cả nước trong thức ăn).

- Trẻ mẫu giáo: Nhu cầu nước khoảng 1,6 - 2 lít / trẻ / ngày (kể cả nước trong thức ăn).

Giáo viên các lớp mẫu giáo tích cực hướng dẫn trẻ thực hành vệ sinh răng miệng, giáo dục trẻ thường xuyên đánh răng, rửa tay bằng xà phòng và rửa mặt đúng cách.

* Nhà trường cân đối số tiền ăn của trẻ trên các bữa ăn chính, phụ theo quy định như sau:

Bữa Độ tuổi	Bữa chính trưa	Bữa phụ	Bữa chính chiều	Cộng tiền
Mẫu giáo	10.500đ (5 món). 1.500đ (tráng miệng, món xào)	4.000 (sữa chua) 4.000 (chè, cháo, bún...)		20.000đ
Mẫu giáo	10.500đ (5 món) 1.500đ (tráng miệng, món xào)	4.000 sữa bột 4.000 (chè, cháo, bún...)		20.000đ

Nhà trẻ ăn hai bữa cơm	9.500đ (4 món). 9.500đ (4 món)	4.000đ (Sữa chua). 4.000đ (Sữa bột)	6.500đ 6.500đ	20.000đ 20.000đ
Nhà trẻ ăn bữa chính của bữa chiều giống MG	- 10.000 (4 món) 1.500đ (tráng miệng) - 10.500 (5 món) 1.500đ (tráng miệng)	4.000 (sữa bột) 4.000 (Sữa chua)	4.500đ 4.000đ	20.000đ 20.000đ

2. Công tác chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

a) Nhiệm vụ

- 100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp.

- 100% trẻ được cân đo chiều cao, cân nặng hàng tháng, theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi xuống dưới 2% và duy trì ổn định. Khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì không quá 2–3%.

- 100% các nhóm, lớp thực hiện tốt giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ. Riêng trẻ mẫu giáo 4 tuổi, 5 tuổi thực hiện các thao tác vệ sinh thành thạo, tự giác.

- Không để xảy ra dịch bệnh lây lan trong nhà trường.

- 100% các cháu được rửa mặt, rửa tay trước khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động, khi tay bẩn. Các cháu có thói quen tốt, thực hiện có nề nếp.

- 100% nhóm trẻ có nhà vệ sinh phù hợp, an toàn và sạch sẽ.

- 100% nhóm trẻ phải có đủ nước sạch, nước ấm về mùa đông để thực hiện vệ sinh.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

b) Giải pháp

Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Nhà trẻ 24 - 36 tháng và các lớp mẫu giáo cân đo hàng quý vào ngày 15 tháng 9/2025, tháng 12/2025, và tháng 3/2025, các cháu dưới 24 tháng cân đo vào ngày 15 hàng tháng.

Thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, phòng chống dịch bệnh theo mùa. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch, bệnh.

- Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của

các cấp. Phối hợp chặt chẽ với nhân viên y tế trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, chú trọng kiểm tra, giám sát các nhóm, lớp trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Tiếp tục thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019; Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ: CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ không đảm bảo an toàn cho trẻ (giá, kệ, tủ đựng đồ dùng, thiết bị vệ sinh, đường điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, lan can hành lang, cầu thang, nắp bể nước, hố ga, cây xanh, tường bao...), có biện pháp khắc phục kịp thời, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ.

- Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ: CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ không đảm bảo an toàn cho trẻ (giá, kệ, tủ đựng đồ dùng, thiết bị vệ sinh, đường điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, lan can hành lang, cầu thang, nắp bể nước, hố ga, cây xanh, tường bao...), có biện pháp khắc phục kịp thời, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ trong tất cả các hoạt động ở trường/lớp. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, kỹ năng xử lý tình huống sư phạm, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện tốt Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em Mẫu giáo.

- Trẻ phải có sổ sức khỏe, biểu đồ theo dõi chiều cao, cân nặng. Được cân đo khám sức khỏe, theo dõi biểu đồ theo định kỳ. Trẻ được tiêm chủng đầy đủ.

- Vệ sinh phòng nhóm mát về mùa hè, ấm về mùa đông, trẻ

- Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. khỏe mạnh.

Lớp sạch sẽ có đủ đồ dùng phục vụ vệ sinh cá nhân.

- Tăng cường giám sát lịch vệ sinh hàng ngày, tuần, tháng tại các nhóm, lớp theo quy định; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

- Có biện pháp phòng chống bệnh theo mùa cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt ngày, về giờ ăn, ngủ, vệ sinh. Đảm

bảo an toàn thân thể cho trẻ.

- Mỗi lớp đều phải xây dựng góc tuyên truyền.

- Tổ chức chuyên đề CSVS rửa tay rửa mặt để giáo viên nắm vững các biện pháp CSSK trẻ tốt. Chỉ đạo giáo viên sau mỗi tuần luộc khăn, giặt gối cho trẻ và lau cửa sổ, cửa kính.

- Phối kết hợp với y tế xã lên lịch khám sức khoẻ đầu năm cho trẻ vào tháng 9, 10/2025.

Làm tốt công tác XHHGD để tăng thêm CSVC thực hiện tốt công tác VSCS.

Vận động phụ huynh và các đoàn thể đẩy mạnh PT trường học thân thiện, học sinh tích cực, mua và tạo cây cảnh xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện trong nhà trường.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp với cha mẹ thực hiện chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đặc biệt năm học 2025-2026, tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em; thực hiện hiệu quả Chương trình sức khỏe học đường.

- Tổ chức cho CBQL, giáo viên, nhân viên nghiên cứu tài liệu “Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học” ban hành kèm theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GDĐT, xây dựng và tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em phù hợp với tình hình thực tế của trường, lớp giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- Tích cực tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày, thực hiện nghiêm kiểm thực 3 bước, lưu mẫu thức ăn theo quy định. Phần đầu 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú và học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN.

Động viên khen thưởng đối với những lớp thực hiện tốt công tác VSCS, tạo được môi trường xanh, sạch trong và ngoài lớp học.

- Tăng cường quán triển và thực hiện nghiêm quy định bảo đảm an toàn trường học, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; công tác phòng chống bạo hành trẻ em, tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo

hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông; lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em vào chương trình giáo dục trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

- Lựa chọn nội dung nếp sống thanh lịch, văn minh phù hợp theo độ tuổi: Chỉ dẫn cho trẻ lời nói, thái độ cử chỉ, việc làm đẹp trong ăn mặc, sinh hoạt, học tập, vui chơi, giao tiếp, ứng xử hàng ngày để trẻ có thể vận dụng trong thực tế cuộc sống, tạo thói quen, hành vi văn hóa chào hỏi xưng hô lễ phép, biết lắng nghe và xin phép khi có ý kiến; có kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống phù hợp độ tuổi.

- Thực hiện lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức bồi dưỡng chuyên môn kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em. Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ nhất là các cơ sở GDMN độc lập tự thực về: CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ không đảm bảo an toàn cho trẻ (giá, kệ, tủ đựng đồ dùng, thiết bị vệ sinh, đường điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, lan can hành lang, cầu thang, nắp bể nước, hố ga, cây xanh, tường bao...).

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm người giáo viên: Chịu trách nhiệm trước BGH nhà trường và phụ huynh về việc chấp hành các quy định của pháp luật, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ về thể chất, tinh thần trong thời gian trẻ ở tại trường. Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ trong tất cả các hoạt động ở trường/lớp. Thực hiện đúng quy chế chuyên môn. Thực hiện nghiêm và kiểm soát tốt việc đón, trả trẻ đảm bảo an toàn; quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; quy trình giao nhận thực phẩm... Phổ biến công khai, cam kết tới từng cá nhân và lưu giữ hồ sơ tại cơ sở GDMN.

BGH nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các giáo viên trong việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ, quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý

theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục, thực hiện chương trình GDMN

a) Nhiệm vụ

- 100% đổi mới hoạt động CSGD trẻ nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN đáp ứng các tiêu chí của nhà trường.

- Phần đầu 100% nhóm, lớp công lập thực hiện tốt chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung.

- 100% giáo viên có khả năng tiếp cận ứng dụng phương pháp tiên tiến Montessori và GD STEAM vào thực hiện chương trình GDMN, tổ chức các hoạt động một cách hợp lý, hiệu quả.

- Thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, chú trọng phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- 100% cháu mẫu giáo được làm quen với máy vi tính; trẻ 4 tuổi, 5 tuổi được thực hiện ứng dụng phần mềm KISMART trên máy vi tính và được làm quen với Tiếng Anh

- 100% giáo viên có đầy đủ, đảm bảo chất lượng hồ sơ, sổ sách lớp, nắm vững chương trình giáo dục mầm non, biết xây dựng kế hoạch giáo dục và thực hiện chương trình theo các chủ đề trong năm học.

- 100% trẻ mẫu giáo được lồng ghép nội dung học tập tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào tất cả các hoạt động trong ngày.

- 100% nhóm lớp thực hiện tốt các chuyên đề trong năm học.

b) Giải pháp

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong nhà trường: triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của giáo viên trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ngay đầu năm học 2025-2026. Thực hiện chương trình 35 tuần cho các độ tuổi theo qui định cho các độ tuổi. Học kỳ I thực hiện 18 tuần, HK II thực hiện 17 tuần.

- Thời gian bắt đầu học kỳ I từ ngày 05/9/2025 kết thúc học kỳ I ngày 17/01/2026; Bắt đầu học kỳ II từ ngày 19/01/2026, kết thúc học kỳ II trước ngày 25/5/2026.

- + Khối nhà trẻ thực hiện 10 chủ đề trong năm học
- + Khối mẫu giáo 3-4 tuổi thực hiện 9 chủ đề trong năm học.
- + Khối mẫu giáo 4-5 tuổi thực hiện 9 chủ đề trong năm học.
- + Khối mẫu giáo 5-6 tuổi thực hiện 10 chủ đề trong năm học.

Ngay từ đầu năm học BGH xây dựng kế hoạch GD gồm các lĩnh vực phát triển cho từng độ tuổi của trẻ gắn với các mục tiêu về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục:

Stt	Lĩnh vực	Mục tiêu nhà trẻ	Mẫu giáo			Ghi chú
			5 tuổi	4 tuổi	3 tuổi	
1	LV phát triển thể chất	17	51	43	35	
2	LV phát triển nhận thức	9	44	42	28	
3	LV phát triển ngôn ngữ	8	22	20	15	
4	LV phát triển tình cảm kỹ năng xã hội	12	33	26	17	
5	LV phát triển thẩm mỹ	0	22	21	18	
Cộng		46	172	152	113	

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong nhà trường: triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của giáo viên trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn phát triển Chương trình GDMN sau sửa đổi đối với 100% CBQL, giáo viên trong nhà trường. Chủ động áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Đổi mới phương pháp tiếp cận “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, giáo viên là người định hướng, gợi mở tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực, tự học thông qua các hoạt động khám phá, trải nghiệm thực tế... với nhóm và cá nhân trẻ. Tăng cường cho trẻ hoạt động, khám phá ngoài thiên nhiên, trong các phòng chức năng. Đối với thực hiện chế độ sinh hoạt trong tuần, chỉ đạo giáo viên nhóm lớp thay thế hoạt động góc bằng hoạt động ngoài lớp học từ 1-2 lần để tổ chức hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động, dân vũ hoặc lao động vườn trường, tham quan, trải nghiệm...

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả nội dung Chủ đề năm học “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”, xây dựng nếp ăn an toàn, hiện đại, tập trung xây dựng môi trường “Xanh - sạch - đẹp - an toàn – hạnh phúc” và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi...; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Chủ động hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động chung của lớp, đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật; truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tư vấn cho phụ huynh xác nhận và đề nghị cấp giấy xác nhận khuyết tật cho đúng đối tượng nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Các nhóm, lớp đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập thực hiện nghiêm túc chính sách, nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người giáo dục giới, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, an toàn giao thông, triển khai có chất lượng Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học mầm non năm học 2025-2026 theo kế hoạch.

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp Một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các

hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Các lớp thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong ngày, soạn bài và ký duyệt giáo đúng quy định.

- Tạo môi trường lớp học phong phú, thân thiện, hấp dẫn thu hút trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

- Thường xuyên thay đổi các hình thức tổ chức cho trẻ, lồng ghép tích hợp các nội dung nhẹ nhàng nhằm phát huy được tính tích cực của trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong từng tháng.

- Bố trí cho 100% GV được tham dự các lớp tập huấn do Phòng, Sở tổ chức.

- Chỉ đạo giáo viên sinh hoạt chuyên môn vào tuần 1 và 3

- Phát động phong trào viết sáng kiến phổ biến những sáng kiến hay cho giáo viên học tập.

- BGH kiểm tra dự giờ góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên nắm chắc phương pháp tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Khuyến khích tạo điều kiện cho đội ngũ CBQL, GVMN tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ khi có đủ điều kiện và nhu cầu.

- Xây dựng môi trường ngôn ngữ tiếng Anh cho trẻ và ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen tiếng Anh (phần mềm hệ thống trò chơi, học liệu số... để trẻ mẫu giáo vui học tiếng Anh).

- Khuyến khích CBGV chủ động nghiên cứu, học hỏi các nguồn tài liệu chính thống ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEM/STEAM trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN gắn với tổ chức các hoạt động lễ hội trong trường Mầm non.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động GD của giáo viên, của về ứng dụng PPGD STEM/STEAM hàng tháng, để đánh giá xếp loại chất lượng thực hiện của từng giáo viên, học sinh.

(Dự kiến chủ đề, sự kiện, Mục tiêu, nội dung hoạt động các độ tuổi theo Phụ lục đính kèm)

3.1.1. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa

a) Nhiệm vụ

- 100% các lớp tham gia tổ chức hoạt động cho trẻ với chủ đề trong năm học

- 100% trẻ nhà trẻ, mẫu giáo được tập thể dục nhịp điệu và múa hát tập thể hàng

ngày trên sân trường.

- 100% trẻ 4, 5 tuổi được tham quan các di tích lịch sử, Nhà Thờ, trường Tiểu học trong xã.

- 100% trẻ nhà trẻ mẫu giáo được nghe hát Quốc ca, các bài hát dân ca, chơi các trò chơi dân gian

b) Giải pháp

- Tổ chức tốt Ngày hội Bé đến trường (05/9/).

- Tổ chức ngày Hội Trung thu (15/8/ ÂL).

- Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

- Tổ chức ngày Thành lập quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12).

- Tổ chức Bé vui đón Noel - Bé vui đón Tết (Tháng 12/2025-Tháng 01/2026) ; Ngày 8/3.

- Tổ chức ngoại khóa cuối chủ đề; Tổ chức tham quan trường Tiểu học khối 5 tuổi (tháng 4/2026); Tham quan Chùa, Nhà thờ trong xã... khối 4,5 tuổi (Tháng 3/2026).

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa ngay từ đầu năm học cụ thể nhất là kế hoạch tổ chức các ngày lễ hội và chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Các nhóm, lớp xây dựng kế hoạch tuyên truyền với phụ huynh của lớp để phụ huynh ủng hộ về các điều kiện cho nhóm, lớp.

Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh học sinh, các ban ngành đoàn thể đồng thời kêu gọi tài trợ tạo nguồn kinh phí tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động tham quan đạt hiệu quả, ý nghĩa.

Giao đồng chí Bí thư Đoàn thanh niên, các đồng chí tổ trưởng các tổ mẫu giáo tổ chức các hoạt động tập thể cho trẻ: Tập thể dục buổi sáng; thể dục nhịp điệu; múa hát tập thể vào các buổi chiều thứ ba, thứ năm hàng tuần

Quán triệt tới đội ngũ cán bộ, giáo viên tạo điều kiện cho trẻ về tâm lý, cơ sở vật chất, đồng hành cùng trẻ để giúp trẻ vui vẻ khám phá, trải nghiệm.

3.1.2. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn:

- Các tổ khối xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ mình.

- Các khối xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo định kỳ 2 lần/tháng.

+ Lần 1: Tất cả các tổ chuyên môn sinh hoạt vào tuần 1 sau khi nhà trường triển khai công tác tháng.

+ Lần 2: Các tổ sinh hoạt chuyên môn vào tuần 3 và vào các ngày trong tuần để thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động. Các tổ chuyên môn đổi chéo việc tổ chức các hoạt động. Lịch cụ thể cho các tổ sinh hoạt chuyên môn lần 2 hàng tháng như sau:

Stt	Tên tổ	Lịch SHCM lần 2	Tổ dạy thay	Ghi chú
1	Tổ nhà trẻ	Thứ 3	Tổ 5T	
2	Tổ 3 tuổi	Thứ 4	Tổ 4 tuổi	
3	Tổ 4 tuổi	Thứ 5	Tổ 3T, 5T	
4	Tổ 5 tuổi	Thứ 6	Tổ 4T, 3T	

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, thay đổi về nội dung, hình thức sinh hoạt để có hiệu quả cao. Đánh giá những việc đã thực hiện và những việc chưa thực hiện được của tháng. Thảo luận những vấn đề mới nảy sinh và khắc phục hạn chế còn tồn tại trong tổ chức các hoạt động. Thảo luận về thực hiện chương trình cốt lõi của các khối, cách điều chỉnh kế hoạch phòng khi số cháu đi học ít, khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn; hội thảo về việc trang trí nhóm lớp theo chủ đề và xây dựng các góc hoạt động lấy trẻ làm trung tâm, việc chăm sóc sức khỏe và các chuyên đề trọng tâm trong năm học, tổ chức các ngày lễ hội, các hoạt động trải nghiệm.

- Thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn giáo viên trao đổi những sáng kiến trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Công tác đánh giá trẻ qua việc giáo viên lựa chọn và xây dựng bộ công cụ đánh giá trẻ phù hợp với độ tuổi, tình hình phát triển của trẻ của lớp trên cơ sở đó giáo viên điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp. tổ chức thao giảng các hoạt động mà tổ khối mình còn hạn chế. Đồng thời chỉ đạo các nhóm, lớp trang trí tạo môi trường theo chủ đề, xây dựng các góc mở để thu hút trẻ.

- Đầu năm học 2025 - 2026 nhà trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn cho CB, GV về nội dung xây dựng kế hoạch, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, trang trí nhóm lớp, cách phòng chống dịch bệnh, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như xây dựng kế hoạch, lựa chọn mục tiêu, hoạt động có ứng dụng phương pháp STEAM

3.2. Thực hiện chuyên đề trọng tâm

3.2.1. Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

a) Nhiệm vụ

- Tiếp tục xây dựng trường mầm non Xuân Tiên đảm bảo các yêu cầu trẻ em trong nhà trường được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy

trẻ làm trung tâm; bảo đảm quyền trẻ em trong nhà trường.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và cha mẹ trẻ được nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện trẻ em mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương;

- 100% các nhóm lớp tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện trẻ em trong nhà trường;

- Huy động sự tham gia của toàn thể cán bộ, giáo viên, gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- + Nâng cao năng lực CBQL, GVMN trong công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thông qua việc bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động, cụ thể:

- Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;
- Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;
- Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;
- Đánh giá sự phát triển của trẻ;
- Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- + Tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng hành giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện Chuyên đề.

- + Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của cơ sở GDMN.

** Đối với CBQL*

- Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện Chuyên đề có hiệu quả.
- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chuyên đề tại 100% các lớp trong trường.
- Phân công CB, GV và tham dự đầy đủ các buổi Hội thảo, tập huấn về Chuyên đề.

- Tiếp tục tham mưu các cấp tu sửa phòng học xuống cấp; mua sắm bổ sung trang thiết bị nhóm lớp, đồ dùng, đồ chơi; mua sắm đồ dùng thiết bị dạy học các lớp ứng dụng phương pháp STEAM...

** Đối với giáo viên*

- Xây dựng nội dung của chuyên đề tập trung hướng theo chủ đề của năm học là “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”.

- 100% giáo viên nắm chắc các yêu cầu, nội dung chuyên đề.
- 100% giáo viên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ các hoạt động giáo dục.
- 100% giáo viên biết cách tạo môi trường tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ khoa học, sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ.
- 100% các hoạt động tổ chức cho trẻ có đủ đồ dùng đồ chơi. 90% hoạt động được xếp loại khá tốt.

** Đối với trẻ*

- 100% trẻ được tham gia các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua chơi qua trải nghiệm.

b) Giải pháp

** Đối với CBQL*

- Chỉ đạo các nhóm, lớp tự rà soát, đối chiếu khả năng đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm qua bộ công cụ đánh giá, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.

- Tập huấn cho 100% CBQL, GV trong nhà trường.
- Tạo điều kiện cho CBGV tham dự các hội thảo, các buổi tham quan, học tập kinh nghiệm ở các đơn vị bạn tại một số địa phương, có biện pháp nhân rộng mô hình thực hiện tốt Chuyên đề.
- Kiểm tra, hỗ trợ các lớp thực hiện điểm chuyên đề.
- Tổ chức các hoạt động truyền thông và hướng dẫn các nhóm lớp tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của CBGV và cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ một cách khoa học, hợp lý...; phát động phong trào thi đua/hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.

- Tăng cường tham mưu lãnh đạo các cấp đầu tư cơ sở vật chất xây dựng, tu sửa các phòng học, phòng phục vụ học tập; mua sắm bổ sung trang thiết bị nhóm lớp, đồ dùng, đồ chơi; nhà trường tiết kiệm ngân sách, huy động các nguồn lực mua sắm đồ dùng thiết bị dạy học các lớp ứng dụng phương pháp steam.

- Kiểm tra, đánh giá, giám sát tiến độ thực hiện Chuyên đề.

** Đối với giáo viên*

Tự rà soát, đối chiếu, đánh giá khả năng đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.

- Tổ chức thực hiện Chuyên đề đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Đẩy mạnh việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực; nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục phù hợp với điều kiện trường, lớp và nhận thức của trẻ.

- Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức.

- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của CBGV và cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ một cách khoa học, hợp lý...; hưởng ứng các phong trào thi đua/hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.

** Đối với trẻ*

- Trẻ được thảo luận và tham gia các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua chơi qua trải nghiệm theo nhóm

** Đối với phụ huynh*

- Phối hợp với giáo viên, nhà trường trong việc thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ một cách khoa học, hợp lý...

- Ủng hộ về nhân lực, vật lực... tạo điều kiện giúp giáo viên và nhà trường thực hiện tốt Chuyên đề.

- Hưởng ứng, phối hợp với giáo viên tham gia tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ đặc biệt thông qua các ngày lễ hội trong năm.

3.2.2. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”

a) Nhiệm vụ

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong khi ở trường.
- Kịp thời phòng, chống bạo hành; hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng các hoạt động giáo dục giúp trẻ nhận biết về cách phòng, chống bạo hành trẻ; các hoạt động tuyên truyền hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- Xây dựng nội dung tuyên truyền các văn bản quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng, chống bạo lực học đường, tập huấn các biện pháp phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử với các tình huống bạo hành.

- Xây dựng quy tắc ứng xử trong trường học; Xây dựng các kênh thông tin tiếp nhận bạo lực trong trường; Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo hành trẻ trong nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, cộng đồng, tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

- Tổ chức tuyên truyền về phòng, chống bạo hành trẻ trong nhà trường.

b) Giải pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống bạo lực học đường: Xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, chấp hành pháp luật của người học, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường, phụ huynh và các ban ngành về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường và trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác và ngăn ngừa hành vi bạo lực học đường.

- Tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống bạo lực học đường vào các hoạt động giáo dục trong các chủ đề của năm học nhằm mục đích trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường và phòng, chống bạo hành trẻ em cho giáo viên, phụ huynh.

- Xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường: Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, tập thể có tính cộng đồng - xã hội, nhằm tạo cơ hội cho trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế. Thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với trẻ.

- Nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường: Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tổ chức đánh giá, rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với chuyên môn, năng lực cá nhân, đảm bảo trong nhà trường không có cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn nghiệp vụ. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với giáo viên có hành vi bạo lực.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề về nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo và việc áp dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục tích cực trong nhà trường.

- Tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực học đường cho giáo viên.

3.2.3. Ứng dụng giáo dục STEAM vào thực hiện chương trình GDMN

a) Nhiệm vụ

+ *Đối với giáo viên*

- 100% giáo viên tham gia tập huấn do các cấp tổ chức về nội dung ứng dụng GD STEAM.

- 100% GV các lớp MG xây dựng được môi trường trong lớp ngoài trời và tổ chức các hoạt động ứng dụng GD STEAM.

+ *Đối với trẻ*

- 100% trẻ được tham gia các hoạt động ứng dụng GD STEAM.

b) Giải pháp

+ *Đối với giáo viên:*

- Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án STEAM phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp, khả năng nhận thức của trẻ.

- Mỗi lớp xây dựng thiết kế môi trường trong lớp đảm bảo các nội dung: có Góc ứng dụng STEAM được bố trí hợp lý, khoa học thuận tiện cho việc hoạt động: Có bảng hướng dẫn, bảng treo bản thiết kế, bàn trưng bày sản phẩm, giá để nguyên vật liệu, đồ dùng dụng cụ phục vụ dự án...

- Chỉ đạo GV sưu tầm các nguyên vật liệu góc STEAM đa dạng phong phú để trẻ thoải mái sáng tạo khi hoạt động. Nguyên vật liệu được phân loại, để riêng từng rõ, hộp nhựa trong có dán tên, kèm hình ảnh, để vừa tầm với trẻ để trẻ dễ thấy, dễ lấy, cất và sử dụng.

Lựa chọn 7 lớp (nhà trẻ D2, 3 tuổi C1, 3 tuổi C2, 4 tuổi B1, 4 tuổi B2, 5 tuổi A2, 5 tuổi A5) thực hiện điểm việc ứng dụng giáo dục STEAM vào tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường lớp.

- Vào thời điểm cuối năm học tổ chức ngày hội STEAM cho trẻ MG, khuyến khích sự tham gia của các bậc phụ huynh.

+ *Đối với phụ huynh:*

- Phối hợp với giáo viên, nhà trường trong việc thực hiện các dự án STEAM.

- Ủng hộ về nhân lực, vật lực... tạo điều kiện giúp giáo viên và nhà trường thực hiện tốt các dự án STEAM.

- Hướng ứng, phối hợp với giáo viên tham gia tổ chức các dự án cho trẻ đặc biệt thông qua ngày hội STEAM.

3.3 Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ

a) Nhiệm vụ

- 100% các lớp xây dựng góc tuyên truyền đảm bảo đủ nội dung, đạt hiệu quả.

- 100% giáo viên nắm vững kiến thức, nội dung, kỹ năng tuyên truyền.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy con cho 100% các bậc cha mẹ, cộng đồng về GDMN.

b) Giải pháp

- *Nội dung tuyên truyền*

Các văn bản chỉ đạo của các cấp.

Tuyên truyền về công tác nuôi dạy con theo khoa học. Công tác chăm sóc sức khoẻ vệ sinh phòng bệnh.

Chương trình Giáo dục Mầm non. Các ngày lễ hội trong năm.

Các chuyên đề, chương trình, nội dung kết hợp thực hiện trong năm học.

- Hình thức tuyên truyền

Xây dựng góc tuyên truyền của nhà trường tại các cầu thang và tiền sảnh, các góc tuyên truyền tại các lớp.

Tuyên truyền qua hình thức họp phụ huynh.

Tuyên truyền qua hình thức viết bài trên trang website của nhà trường, qua Facebook, zalo nhóm lớp, thông qua đài phát thanh của xã.

Thông qua các buổi họp của đoàn thể xã.

Tuyên truyền qua hình thức trao đổi trực tiếp trong giờ đón trả.

- Biện pháp tuyên truyền

Xây dựng kế hoạch họp phụ huynh lồng nội dung tuyên truyền.

Yêu cầu nhân viên y tế mỗi tháng có bài tuyên truyền với các nội dung cập nhật mới nhất về các dịch bệnh, cách phòng chống bệnh theo mùa.

Giáo viên viết bài tuyên truyền về các nội dung giáo dục trong tháng.

Tổ chức họp phụ huynh trường 1-2 lần/năm tuyên truyền các nội dung chăm sóc giáo dục và cơ sở vật chất cần thiết trong năm học.

Xây dựng góc tuyên truyền của nhà trường bằng những hình ảnh cụ thể đặt tại khu trung tâm nơi phụ huynh và khách thường xuyên qua lại. Mỗi lớp lựa chọn 1-2 góc thuận tiện để nhìn để mục đích tuyên truyền đạt hiệu quả cao.

Phối hợp với Bí thư đoàn xã Xuân Trường, chủ tịch Hội Phụ nữ xã, cựu chiến binh, mặt trận...trong các cuộc họp giao ban xã đưa nội dung tuyên truyền vận động trẻ ra lớp, tuyên truyền một số cách nuôi dạy con theo khoa học, cách chăm sóc và phòng tránh một số bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ...

Thông qua hình thức hòm thư góp ý để nắm bắt kịp thời những ý kiến phản hồi của phụ huynh. Từ đó có các biện pháp điều chỉnh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp hơn.

Viết bài đăng trên trang website của nhà trường, qua Facebook, zalo nhóm lớp, thông qua đài phát thanh của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. BGH nhà trường

- Rà soát, bổ sung các điều kiện về cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả.

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo của tổ chuyên môn, kế hoạch năm học của lớp, kế hoạch giáo dục cụ thể, chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho GVNV đảm bảo chất lượng thông qua sinh hoạt chuyên môn.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên thực hiện kế hoạch giáo dục năm học đã đề ra.

- Phát động các phong trào thi đua trong CBGVNV theo từng chủ đề trong năm học thiết thực, hiệu quả.

- Đề ra nội dung thực hiện cụ thể từng tháng đảm bảo hoạt động đồng bộ hiệu quả (*Đính kèm: Lịch trình công tác tháng*).

2. Các tổ chuyên môn và văn phòng

- Có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch chuyên môn cụ thể, sát thực tế, có tính khả thi, đạt hiệu quả cao theo từng tháng và triển khai tới toàn thể giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức triển khai, kiểm tra điều chỉnh bổ sung kịp thời cho phù hợp với thực tế của các lớp.

- Cập nhật thông tin, báo cáo số liệu chính xác, kịp thời đúng thời gian quy định.

3. Giáo viên

- Căn cứ vào kế hoạch chuyên môn của nhà trường, của tổ chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục năm học phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.

- Thực hiện dạy chuyên đề theo đúng lịch phân công, tham gia sinh hoạt chuyên môn, học tập BDTX nghiêm túc hiệu quả.

- Tự nghiên cứu học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định: lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đánh giá và quản lý trẻ; chịu trách nhiệm về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường; trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu, thương yêu trẻ, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ; bảo vệ các quyền và lợi

ích chính đáng của trẻ; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ trẻ.

- Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ; rèn luyện sức khỏe; học tập văn hoá; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quy định của nhà trường, ngành nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

4. Nhân viên

Thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và sự phân công của Hiệu trưởng.

Tùy theo vị trí việc làm, nhân viên thực hiện nhiệm vụ theo quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm đang đảm nhiệm và chấp hành nội quy của nhà trường. Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục nếu có khó khăn, vướng mắc các đồng chí giáo viên cần báo cáo về Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn để kịp thời giải quyết.

LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 9/2025	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo tổ nuôi thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn 1 chiều. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Tham dự lớp tập huấn về nuôi ăn bán trú do các cấp tổ chức. - Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp, đồ dùng theo đúng lịch. - Thực hiện nghiêm túc các thao tác vệ sinh cho trẻ, quy trình tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ. - Nghiêm túc thực hiện công tác phòng chống các bệnh truyền nhiễm và các loại dịch bệnh giao mùa. - Cân đo chắm biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ cho 	

các cháu đầu năm học vào ngày 15/9/2025.

- Xây dựng thực đơn theo tuần, tính khẩu phần ăn, lưu hủy mẫu thức ăn theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện vệ sinh ATTP.

2. Công tác giáo dục

- Tập trung chuẩn bị các điều kiện tổ chức tốt ngày hội đến trường của bé.

- Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, giáo viên xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo quy định.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đúng kế hoạch .

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non phù hợp với điều kiện lớp học và nhận thức của trẻ trong độ tuổi

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép nội dung khác như: giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả. Chỉ đạo giáo viên 5 tuổi lồng ghép nội dung giáo dục tài nguyên môi trường biển hải đảo và giáo dục đối phó với biến đổi khí hậu vào các hoạt động trong ngày phù hợp với từng chủ đề.

- Xác định các mục tiêu, dự án, các hoạt động để đưa vào ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trong trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ STEAM.

- Chỉ đạo các lớp rèn nề nếp và trang trí theo chủ đề, làm bổ xung đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề trường mầm non.

- Thăm lớp dự giờ, nhận xét góp ý cho giáo viên thực hiện nội dung chuyên đề và thực hiện quy chế chuyên môn trong tháng.

3. Công tác khác

- Chỉ đạo giáo viên đăng ký thi đua, đăng ký thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua do Bộ GD, Sở GD tổ chức triển khai thực hiện, đăng ký viết sáng kiến kinh nghiệm.

	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền về các Văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp về giáo dục mầm non và kiến thức nuôi dạy con theo khoa học tới các bậc phụ huynh. - Nhà trường tổ chức họp phụ huynh đầu năm. - Phối hợp Ban giám hiệu cùng các đoàn thể tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động họp đồng năm học 2025 - 2026. - Rà soát đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị dạy học tối thiểu, tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư kinh phí mua sắm bổ xung những danh mục còn thiếu theo thông tư 02. - Làm báo cáo thống kê đầu năm. - Chỉ đạo giáo viên điều tra phổ cập giáo dục xóa mù chữ cập nhật các thông tin dữ liệu phần mềm, hoàn thiện các biểu thống kê. - Tổ chức cho giáo viên học tập BDTX theo kế hoạch. 	
<p>Tháng 10/2025</p>	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo tổ nuôi thực hiện nghiêm túc quy trình bệp ăn 1 chiều. Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm. - Tiếp tục tuyên truyền công tác giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và tác dụng của việc cho trẻ ăn tại trường mầm non. - Làm tốt công tác vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, vệ sinh đồ dùng, dụng cụ nấu, chia ăn theo đúng lịch. - Thực hiện nghiêm túc các thao tác vệ sinh cho trẻ vào các thời điểm trong ngày theo quy định, quy trình tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ theo đúng quy chế. - Quan tâm đến những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ ăn yếu ăn chậm, trẻ béo phì. - Phòng, chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. <p>2. Công tác giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục chỉ đạo rèn nền nếp trẻ, trang trí bổ sung theo chủ đề và xây dựng môi trường xanh-an toàn-thân thiện. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Phối kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức cho trẻ vui Tết Trung thu năm 2025. - Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. - Thực hiện ký duyệt giáo án theo đúng thời gian quy định. - Tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch cho buổi sinh hoạt chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện lớp học, khả năng nhận thức của trẻ trong độ tuổi. - Tăng cường giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về phòng, chống xâm hại trẻ em. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. - Kiểm tra nội bộ tháng 10. - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền tại các nhóm, lớp. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. - Tổ chức cho giáo viên học tập BDTX theo kế hoạch. 	
Tháng 11/2025	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ nuôi thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn 1 chiều. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Tiếp tục chỉ đạo đội ngũ làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp theo đúng lịch. - Phòng chống dịch bệnh giao mùa, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ theo đúng quy chế. - Quan tâm đến những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ ăn chậm, ăn yếu, phối hợp với nhân viên nuôi dưỡng để chăm sóc bữa ăn cho các cháu. <p>2. Công tác giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tuyên truyền, huy động trẻ ra lớp đảm bảo kế hoạch giao. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp nâng cao chất lượng CS-GD trẻ. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện có hiệu quả chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. - Chỉ đạo các tổ sinh hoạt chuyên môn đúng kế hoạch. - Duy trì thăm lớp dự giờ, nhận xét, góp ý, rút kinh nghiệm cho giáo viên. - Phát động phong trào hội giảng chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo giáo viên tích cực lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện, tuyên truyền về ý nghĩa ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra nội bộ tháng 11. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. - Tổ chức cho giáo viên học tập BDTX theo kế hoạch. 	
Tháng 12/2025	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Tiếp tục chỉ đạo đội ngũ làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp theo đúng quy định. - Chỉ đạo thực hiện chương trình “Tay sạch của em”. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy trình tổ chức bữa ăn giấc ngủ của trẻ theo đúng quy chế. - Quan tâm đến những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ ăn chậm, ăn yếu phối hợp với giáo viên nuôi để chăm sóc bữa ăn cho các cháu. - Cân đo chấm biểu đồ lần 2 ngày 15/12/2025 - Thường xuyên kiểm tra công tác VS, công tác bán trú trong nhà trường. <p>2. Công tác giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục nâng cao chất lượng các chuyên đề. - Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp xây dựng mục tiêu, lựa chọn các nội dung giáo dục vào các chủ đề phù hợp. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện có hiệu quả chuyên đề: xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với điều kiện lớp học khả năng nhận thức của trẻ trong độ tuổi . - Chỉ đạo giáo viên soạn giảng linh hoạt, sáng tạo phù hợp theo nội dung chủ đề. Thực hiện ký giáo án đúng thời gian quy định - Chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức chuyên đề xây dựng hoạt động thực hành để giáo viên học tập. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện, tuyên truyền về ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. - Tuyên truyền về ý nghĩa ngày lễ Noel. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. - Làm các báo cáo thống kê, báo cáo chuyên đề. 	
<p>Tháng 01/2026</p>	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh. - Thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm - Chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh nhóm lớp, đồ dùng theo đúng quy định. - Thực hiện nghiêm túc các thao tác vệ sinh cho trẻ, quy trình tổ chức bữa ăn giấc ngủ. <p>2. Công tác giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp nâng cao chất lượng CSGD trẻ . * Thực hiện tốt chuyên đề trong tháng: Tổ chức chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm theo nội dung: Giáo dục lấy trẻ làm TT trong lập kế hoạch giáo dục; Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học. - Thăm lớp dự giờ, rút kinh nghiệm cho giáo viên. - Tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn duy trì sinh hoạt chuyên môn. Thăm lớp dự giờ, góp ý giáo viên các lớp thực hiện nội dung các chuyên đề và việc thực hiện quy chế chuyên môn. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết học kỳ 1. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện. - Tuyên truyền phòng bệnh giao mùa cho trẻ - Kiểm tra việc thực hiện các HDGD và quy chế chuyên môn của giáo viên. 	
Tháng 2/2026	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho cháu ăn ngay sau khi nghỉ tết. - Thực hiện công tác VSMT, vệ sinh nhóm, đồ dùng theo đúng lịch. - Chỉ đạo thực hiện chương trình “ Tay sạch của em”. - Phòng chống dịch bệnh giao mùa, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. - Tăng cường kiểm tra việc tổ chức bữa ăn cho trẻ ở các lớp. <p>2. Công tác giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các lớp trang trí theo chủ đề, làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề thực vật. Tổ chức các hoạt động: Múa hát mừng xuân. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ linh hoạt, sáng tạo, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ mẫu giáo 5 tuổi, đủ điều kiện tâm thể chuẩn bị vào lớp 1. - Duy trì sinh hoạt chuyên môn dự giờ giáo viên. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện, tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa ngày Tết Nguyên Đán. - Các lớp tổ chức “Lễ hội mừng xuân” cho trẻ. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. 	
Tháng 3/2026	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm. - Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm, thực hiện quy chế bếp một chiều. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh và cộng đồng dân cư trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, phòng chống dịch bệnh giao mùa cho trẻ. - Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. - Triển khai giáo viên thực hiện tốt VSMT, vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Thực hiện nghiêm túc quy chế CM, rửa mặt, rửa tay, tổ chức chia ăn. - Chỉ đạo cân, đo chắm biểu đồ lần 3 ngày 15/03/2025. 2. Công tác giáo dục - Đảm bảo an toàn cho trẻ, đảm bảo tỉ lệ chuyên cần cao đạt 85% trở lên. - Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. - Dự giờ, kiểm tra, góp ý kiến cho giáo viên. - Tiếp tục trang trí và làm ĐDDC tại góc theo yêu cầu của tổ CM. - Chỉ đạo giáo viên lớp 5 tuổi chuẩn bị tốt các điều kiện, kiểm tra công nhận chất lượng phổ cập trẻ em 5 tuổi đạt kết quả cao. - Sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, chỉ đạo giáo viên xây dựng hoạt động thực hành. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ góp ý cho giáo viên thực hiện nội dung chuyên đề và việc thực hiện quy chế chuyên môn trong tháng. - Lập phiếu kiểm tra, đánh giá chất lượng thực hiện các mục tiêu, chỉ số phát triển trẻ ở các độ tuổi. 3. Công tác khác - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và QCCM của giáo viên. - Xây dựng hệ thống câu hỏi BDTX - Kiểm tra đánh giá nội dung 3 - Đánh giá kết quả, tổng hợp kết quả gửi về phòng GD 	
Tháng	<ul style="list-style-type: none"> 1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Đảm bảo an toàn vệ sinh an toàn thực phẩm, lưu 	

4/2026	<p>mẫu thức ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi thực đơn theo tuần, thực đơn mùa hè chỉ đạo ăn đúng thực đơn. - Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng đầu tư thời gian nghiên cứu chế biến món ăn hợp với trẻ, đặc biệt với những trẻ bị suy dinh dưỡng, có biện pháp để phục hồi. - Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên. - Kiểm tra hàng ngày việc thực hiện vệ sinh trong lớp, vệ sinh môi trường. - Phòng chống dịch bệnh giao mùa. <p>2. Công tác giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duy trì nề nếp sinh hoạt chuyên môn, thực hiện các quy định về chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề “Phòng chống bạo hành, bảo đảm an toàn cho trẻ” trong cơ sở giáo dục mầm non - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên lồng ghép các nội dung giáo dục các chuyên đề trong năm học. - Sử dụng bộ công cụ lựa chọn 30 - 40 chỉ số lập phiếu kiểm tra đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi - Tổng hợp số liệu đánh giá sự phát triển của trẻ. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục các độ tuổi. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua - Kiểm tra thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. 	
Tháng 5/2026	<p>1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong vệ sinh cho trẻ: rửa mặt, rửa tay, tổ chức ăn vệ sinh sau khi ăn. - Thường xuyên kiểm tra chất lượng bữa ăn của trẻ. - Chỉ đạo tính khẩu phần ăn theo ngày, phát huy tác dụng của tính khẩu phần. <p>2. Công tác giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình: - Đánh giá chất lượng trẻ. Đánh giá xếp loại giáo 	

	<p>viên, nhóm lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. - Làm báo cáo tổng kết các chuyên đề. - Tổng kết năm học. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền các nội dung chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1 - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên. <p>Chỉ đạo các nhóm, lớp tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh nhật bác Hồ 19/5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, theo Nghị định 56. - Đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo thông tư 17 của Bộ GD & ĐT. - Kiểm kê tài sản nhóm lớp. Xây dựng kế hoạch công tác trong hè. - Chỉ đạo giáo viên các lớp tập luyện văn nghệ, tổ chức kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5, ngày quốc tế thiếu nhi 1/6. 	
--	--	--

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Ban giám hiệu trường (để chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn (để t/h);
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG**Trần Thị Hồng Nhung****PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG****Phạm Thị Nho**

